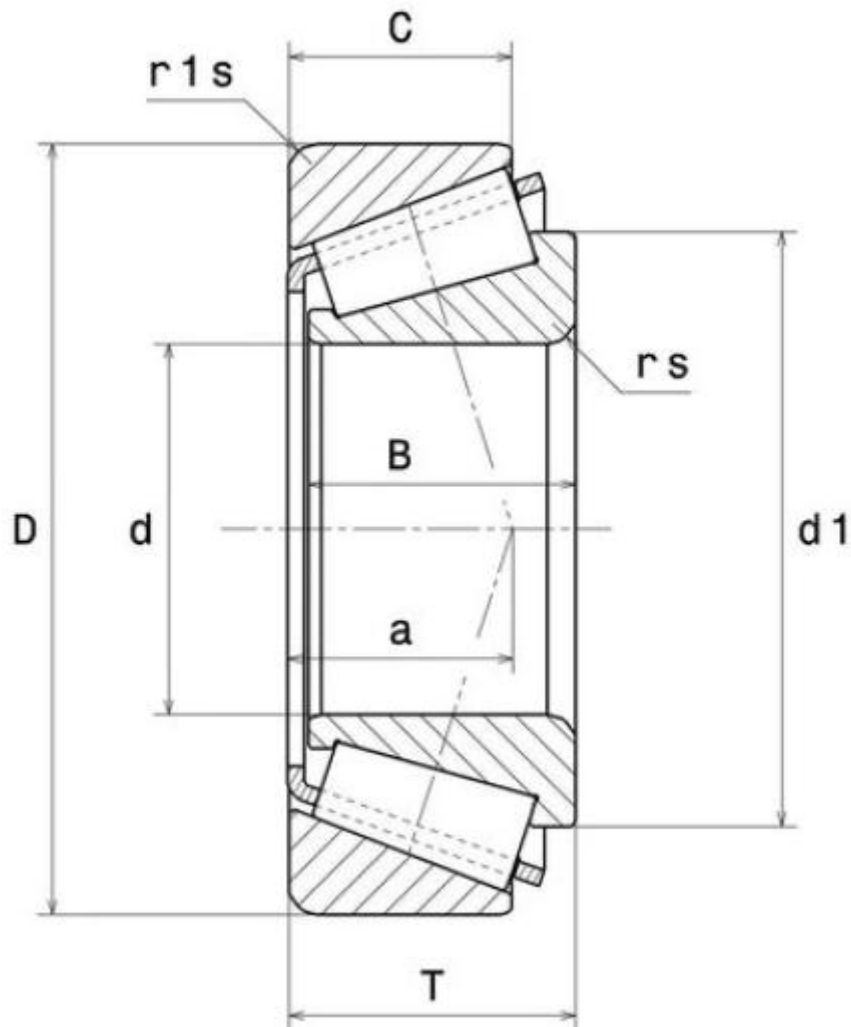


Vòng bi 4T-13889/13830



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất

NTN

d - Đường kính lỗ trục

38,1 mm

D - Đường kính ngoài

63,5 mm

B - Chiều rộng

11,908 mm

C - Chiều rộng vòng ngoài

9,525 mm

T - Tổng chiều rộng

12,7 mm

d1 - Đường kính ngoài vòng trong	52,5 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	11,9 mm
Trọng lượng	0,148 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	28,7 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	33,5 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	4,1 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.35
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	0.95
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	1.73
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	7300 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	5500 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da max - Đường kính vai tối đa IR	42,5 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	45 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	59 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	60 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	1,5 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	0,8 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor